

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CHO SINH VIÊN DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM GIA LAI

Nguyễn Tiến Dũng - Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai

Ngày nhận bài: 16/11/2018; ngày sửa chữa: 20/01/2019; ngày duyệt đăng: 25/01/2019.

Abstract: Educating traditional cultural values for ethnic minority students helps them realize the unique cultural values, proud spirit, self-respect of the traditional culture of their ethnic groups and enables students confidently integrate into the learning environment at universities, colleges and the working environment after graduation. Lecturers should create conditions to help students overcome language barriers, promote cultural understanding and cultural practice competency in college activities. Educating cultural values for ethnic minority students to contribute to the preservation and development of culture of ethnic minorities in Vietnam. The article presents a number of measures to educate traditional cultural values for ethnic minority students in Gia Lai Junior College of Education.

Keywords: Education, value, traditional cultural, student, ethnic minority student.

1. Mở đầu

Sinh viên (SV) dân tộc thiểu số là lực lượng trí thức dân tộc có vai trò quan trọng trong việc phát triển chung của đất nước, đây là bộ phận nòng cốt kế thừa bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc. Hiện nay, giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số là nhiệm vụ quan trọng trong các trường đại học và cao đẳng ở Việt Nam. Nhiều trường đã đạt những thành công nhất định tạo điều kiện giúp SV vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát huy vốn hiểu biết văn hóa và năng khiếu của các em trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhà trường. Tuy nhiên, giáo dục giá trị như thế nào, phương pháp và nội dung giảng dạy ra sao, tính thiết thực và hiệu quả của việc giáo dục giá trị văn hóa truyền thống,... là những vấn đề được các trường, các nhà nghiên cứu trăn trở.

Hiện nay, công tác giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số ở tỉnh Gia Lai còn chưa được quan tâm và triển khai sâu rộng, chưa trở thành nội dung, kế hoạch đào tạo trong các trường cao đẳng, đại học. Bài viết trình bày một số biện pháp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số ở Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục giá trị văn hóa truyền thống

Giá trị có nghĩa là “cái làm cho một vật có ích lợi, có ý nghĩa, là đáng quý về một mặt nào đó” [1; tr 317]. Theo James Peole và Garrick Bailey: “Giá trị là cái ý tưởng về các loại mục đích hay các loại lối sống của một cá thể, nó được chia sẻ trong một nhóm hay trong toàn

xã hội mong muốn hay được coi là có ý nghĩa. Đó là phẩm chất cơ bản cần phải có để bảo đảm con đường sống, các chuẩn tối thượng chỉ đạo mọi hoàn cảnh thực tiễn” [2; tr 116].

Giá trị văn hóa được hình thành trong quá trình phát triển của lịch sử loài người. Giá trị văn hóa bao gồm toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình vận động của cá nhân, cộng đồng và dân tộc trong lịch sử chinh phục thiên nhiên, xã hội để thỏa mãn những nhu cầu của mình. Giá trị văn hóa thể hiện cách ứng xử, thái độ và trách nhiệm của cá nhân, cộng đồng đối với thế giới xung quanh qua những biểu hiện khát khao, nguyện vọng, mơ ước, thái độ, hành vi,... Giá trị văn hóa gắn với lịch sử và văn hóa tộc người.

Tác giả Trần Văn Giàu nhấn mạnh: “Truyền thống là những đức tính hay những thói tục kéo dài nhiều thế hệ, nhiều thời kì lịch sử và hiện có nhiều tác dụng, tác dụng đó có thể tích cực, cũng có thể tiêu cực” [3; tr 10]. Văn hóa truyền thống là sự kế thừa những giá trị văn hóa của cộng đồng, được kết tinh từ đời này sang đời khác. Tác giả Võ Văn Thắng cho rằng: “Giá trị văn hóa truyền thống chính là những tư tưởng, biểu tượng, giá trị và chuẩn mực xã hội hóa, những tác phẩm văn hóa được cộng đồng tin tưởng và mong muốn gìn giữ, truyền đạt, noi theo. Nói đến văn hóa truyền thống là nói đến những giá trị tốt đẹp tiêu biểu cho một nền văn hóa được chất lọc, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác” [4].

Như vậy, giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số chính là giáo dục cho các em hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, có ý thức và hành vi tôn trọng, bảo tồn và phát huy vốn văn

hóa truyền thống trong quá trình tham gia các công tác xã hội, phát triển đất nước.

2.2. Một số biện pháp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên dân tộc thiểu số

2.2.1. Giáo dục tinh thần tự hào, tự tôn về văn hóa truyền thống của mỗi dân tộc

Công việc đầu tiên của giáo dục truyền thống cho SV dân tộc thiểu số là giáo dục cho các em tinh thần tự hào, tự tôn về văn hóa truyền thống của cha ông. Khi dạy học, giảng viên (GV) nên chú ý đến số SV dân tộc thiểu số có trong lớp, thống kê, phân loại dân tộc, tìm hiểu văn hóa truyền thống địa phương để vận dụng trong quá trình giảng dạy. Trong mỗi bài giảng, GV nên liên hệ các nội dung liên quan đến văn hóa địa phương như kể các câu chuyện danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, các trí thức người dân tộc tại địa phương có những thành tích chiến đấu, lao động, học tập và nghiên cứu. GV cần động viên SV noi gương những con người ấy mà cố gắng học tập, ra sức rèn luyện để sau khi ra trường làm việc tốt, khẳng định năng lực bản thân, giúp gia đình, dân làng, quê hương và xã hội.

Trong quá trình giảng dạy, GV nên liên hệ, giới thiệu những nét đặc sắc của văn hóa dân tộc bản địa mà địa phương các em đang sinh sống. Các môn học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội như văn học, ngôn ngữ, lịch sử, địa lí, triết học,... là những môn học có thể tích hợp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số thuận lợi nhất. Ví dụ, khi giảng dạy cho SV dân tộc thiểu số của tỉnh Gia Lai, trong lớp có SV ở huyện Phú Thiện, GV sẽ giới thiệu về giá trị văn hóa của người Jrai qua truyền thuyết Vua Lửa (*Potao Apui*), Vua Gió (*Potao Angin*); nếu là SV huyện Chư Puh, GV sẽ giới thiệu về nét độc đáo của Vua Nước (*Potao Ia*); nếu là SV ở huyện Đak Đoa, Đak Pơ, Kông Chro, Kbang, GV sẽ giới thiệu sử thi Bahnar như *Dăm Noi*, *Giông Trong Yuăn*, *Atâu*, *So Hle*, *Kone Goseng*,...; nếu là SV của huyện Ia Pa, A Jun Pa, Krông Pa, GV sẽ giới thiệu các truyện cổ của người Jrai như *Sự tích núi Chư Mô*, *Sự tích đèo Tô Na*,...

Qua sự liên hệ hoặc giới thiệu về vốn văn hóa, văn học dân gian của các dân tộc bản địa, ngoài việc chỉ ra các giá trị của chúng, GV giúp SV nhận biết được các em chính là chủ nhân của nền văn hóa này và nhắc nhở SV có trách nhiệm bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa đó; khuyến khích SV vừa học tốt chuyên môn vừa bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc mình. Sự liên hệ, giới thiệu về văn hóa không chỉ giáo dục cho SV những hiểu biết về các giá trị văn hóa của dân tộc mà còn có tác dụng cổ vũ, động viên và khích lệ lòng tự hào, tự

tôn về văn hóa dân tộc, giúp SV nhận ra chân giá trị văn hóa và trách nhiệm của bản thân trong việc học tập và ý thức bảo tồn văn hóa của dân tộc mình.

2.2.2. Giúp sinh viên vượt qua rào cản ngôn ngữ

Một trong những khó khăn của SV dân tộc thiểu số khi học ở các trường cao đẳng, đại học chính là rào cản ngôn ngữ. Mặc dù, các em có vốn tiếng Việt khá tốt song với khối lượng kiến thức đồ sộ của nhiều môn khoa học với những từ ngữ chuyên ngành, thuật ngữ khiến SV gặp rất nhiều khó khăn trong học tập, giao tiếp, đặc biệt là SV các ngành khoa học xã hội. Do vậy, khi giảng dạy ở các lớp có nhiều SV dân tộc thiểu số, GV nên nói chậm, phát âm rõ ràng, nhất là các lỗi chính tả các em thường gặp. Chẳng hạn như, dân tộc Jrai, Bahnar ở Gia Lai phát âm thường thiếu dấu thanh, không phát âm được âm “y”, không phân biệt chữ “y” và “i” hoặc các âm khó như “ã”, “ã”. Các em phát âm sai nên viết chính tả cũng sai. Ví dụ: “*thầy giáo*” đọc/viết thành “*thài giáo*”, “*máy cây*” đọc/ viết thành “*mói cơ*”,... Để khắc phục, GV nên cho SV làm các bài tập hoặc tiểu luận về lỗi phát âm, lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi diễn đạt,... để tìm ra các lỗi thường gặp, quy luật mắc lỗi và cách khắc phục, chữa lỗi [5; tr 71].

Đối với các môn học thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên như toán, lí, hóa, sinh vật... cũng có thể dùng phương pháp song ngữ khi giảng dạy để giúp SV vượt qua rào cản ngôn ngữ để hiểu rõ các thuật ngữ chuyên ngành như “*hữu tỉ*”, “*vô tỉ*”, “*tích phân*”, “*vi phân*”; “*vi sinh vật*”, “*nguyên tố vi lượng*”,... GV chỉ cần giải thích ngắn gọn bằng tiếng dân tộc: “*vi sinh vật là những sinh vật rất nhỏ không quan sát được bằng mắt thường*”, “*nguyên tố vi lượng là những nguyên tố hóa học cần thiết cho cơ thể ở lượng rất nhỏ*”,... Nếu GV không biết tiếng dân tộc thì nhờ một SV trong lớp dịch ra tiếng dân tộc là SV có thể hiểu thuật toán và thực hiện đúng theo yêu cầu của đề ra. Thực tế cho thấy, học sinh, SV dân tộc thiểu số có thể làm tốt những bài toán không có lời văn. Điều đó, ngôn ngữ là rào cản lớn nhất trong quá trình SV dân tộc thiểu số học tập, tiếp thu kiến thức.

Một trong những khó khăn của SV dân tộc thiểu số khi sử dụng tiếng Việt là không hiểu ý nghĩa của các thành ngữ, ca dao, tục ngữ, câu đố người Việt. Để khắc phục, GV nên liên hệ với các câu nói văn trong tiếng dân tộc để các em có cách so sánh, qua đó hiểu rõ ý nghĩa hơn.

Vốn từ Hán Việt trong tiếng Việt cũng là một trở ngại lớn cho SV dân tộc thiểu số khi sử dụng tiếng Việt. Vì vậy, trong quá trình giảng dạy, nếu gặp từ Hán Việt, GV

phải dừng lại để giải nghĩa hoặc nói chậm, đọc chậm để các em có thể nghe được, ghi chép được. GV nghiên cứu một số phương pháp để giải nghĩa từ Hán Việt cho SV như giải nghĩa trực tiếp bằng tiếng dân tộc hoặc giải nghĩa bằng song ngữ. Chẳng hạn, khi dạy bài thơ *Nam quốc sơn hà*, GV không nên giải nghĩa sang tiếng Việt mà dịch từ nguyên văn sang tiếng Jrai hoặc Bahnar. Vì nếu dịch từ nguyên văn chữ Hán sang tiếng Việt, rồi từ tiếng Việt sang tiếng Jrai, Bahnar sẽ có một khoảng cách và nghĩa không phù hợp. Ví dụ như dịch chữ “*son*” là núi, “*hà*” là sông, ghép lại “*núi sông*”. Tuy nhiên trong tiếng Jrai, “*chur*” có nghĩa là núi, “*la*” có nghĩa là sông, nhưng ghép hai từ này lại không có nghĩa như nội hàm của từ “*son hà*” (chỉ *đất nước, tổ quốc*). Vì thế, GV nên dịch trực tiếp “*son hà*” sang tiếng Jrai là “*lon ia*” (nghĩa là *đất nước, tổ quốc*).

2.2.3. Khuyến khích công tác sưu tầm văn hóa dân gian qua hệ thống bài tập thực hành

Một trong những việc giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số là khuyến khích các em sưu tầm các tác phẩm văn hóa, văn học dân gian qua gia đình, buôn làng, địa phương của các em. Với sự hướng dẫn của GV về phương pháp, cách thức sưu tầm, các em có thể tự sưu tầm các câu chuyện cổ gần bó với buôn làng, tộc người, địa danh ở địa phương hoặc các bài cúng, các câu nói vần, câu đố trong các lễ hội ở làng.

Để các em có hứng thú tham gia công việc trên, GV nên cộng điểm khuyến khích hoặc sử dụng kết quả sưu tầm của các em thay thế cho các bài tập thực hành hay bài kiểm tra có nội dung tương đương. Nếu các em sưu tầm được nhiều tác phẩm, GV có thể trả thù lao như các nghệ nhân. Cách làm trên giúp cho GV có thêm tư liệu điền dã và khuyến khích các em có tham gia sưu tầm, bảo tồn vốn văn hóa các tộc người ở đây.

2.2.4. Tăng cường các hoạt động văn nghệ, văn hóa truyền thống của các tộc người tại địa phương

Tại Gia Lai, SV dân tộc thiểu số bản địa (Jrai, Bahnar) thường có vốn hiểu biết rất tốt văn hóa của dân tộc mình. Bởi vì, hầu hết các em từ nhỏ đã chứng kiến hoặc tham gia các sinh hoạt văn hóa, lễ hội ở buôn làng. Qua quan sát, chúng tôi thấy đa số SV dân tộc thiểu số Jrai và Bahnar biết múa xoang, có hiểu biết về các văn hóa vật thể, phi vật thể của dân tộc mình như nhà rông, bến nước, văn hóa nương rẫy, trang phục truyền thống,... Một số SV biết sử dụng các nhạc cụ truyền thống như chiêng, đàn t’rung, đàn goong,... Do đó, trong quá trình dạy học, GV nên phát huy vốn hiểu biết về văn hóa truyền thống để vừa khuyến khích các em tham gia bảo

tồn vừa giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho các em. Trong các giờ tập giảng, GV nên khuyến khích các em mặc đồ truyền thống của dân tộc Jrai, Bahnar thay cho mặc áo dài, áo vest. Qua các hoạt động này, SV không chỉ có hiểu biết mà còn có ý thức, năng lực hiểu biết về giá trị văn hóa một cách sâu sắc.

Trong các buổi văn nghệ hoặc ngoại khóa chuyên môn, GV nên hướng dẫn các em tập luyện, biểu diễn các tiết mục văn nghệ là các sáng tác dân gian của các dân tộc tại chỗ ở Gia Lai như hát đối đáp, hát ru, phục dựng một cách đơn giản các nghi lễ truyền thống như lễ cúng cơm mới, lễ mừng chiến thắng, lễ đâm trâu, lễ cầu mưa,... Trong quá trình tập luyện, SV được ông bà, bố mẹ hoặc nghệ nhân ở buôn làng tham gia góp ý, bổ sung. Có nhiều SV là con cháu của già làng và nghệ nhân, những người rất giỏi về biểu diễn các sáng tác dân gian nên việc tập luyện của các em không khó. Thậm chí nhiều SV đã tự học hoặc được ông bà, bố mẹ dạy từ nhỏ. Chỉ cần GV quan tâm, tìm tòi, hướng dẫn và tổ chức, các em sẽ tham gia và tham gia rất nhiệt tình. Những tiết mục này không chỉ tạo sân chơi cho SV dân tộc thiểu số mà còn lôi kéo nhiều SV khác tạo thành phong trào văn hóa sôi nổi trong nhà trường.

2.2.5. Ứng dụng vốn văn hóa truyền thống vào cuộc sống

Việc giáo dục giá trị văn hóa cho SV dân tộc thiểu số không chỉ góp phần nâng cao nhận thức bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc mà còn ứng dụng những giá trị văn hóa ấy vào đời sống hàng ngày một cách thiết thực. Căn cứ từ thực tế tại tỉnh Gia Lai, chúng tôi đề xuất một số hình thức ứng dụng như sau:

- *Làm dịch vụ du lịch*: Ngoài giờ học, SV dân tộc thiểu số có thể tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch - văn hóa - ẩm thực được tổ chức trong các làng. Các em có thể tham gia múa xoang, đánh cồng chiêng, biểu diễn nhạc cụ, hát dân ca để phục vụ du khách. Qua khảo sát cho thấy, số thù lao của mỗi tiết mục không nhỏ, cao hơn nhiều so với các công việc lao động thông thường. Nhiều em còn tham gia cùng với gia đình chế tác các nhạc cụ dân tộc dùng để biểu diễn hoặc làm đồ lưu niệm cho khách du lịch cũng mang lại thu nhập không nhỏ; tham gia hướng dẫn du khách, qua đó giới thiệu về văn hóa dân tộc của mình. Mô hình du lịch *trekking* (hình thức du lịch mạo hiểm dã ngoại) đang phát triển mạnh tại các tỉnh Tây Nguyên, đang rất cần những người dẫn đường là người bản xứ, thông thạo địa hình, hiểu biết sâu sắc về thiên nhiên, con người tại đây.

- *Biên dịch, phiên dịch, hỗ trợ các nhà nghiên cứu*: Một trong những khó khăn của người nghiên cứu văn hóa

các dân tộc thiểu số là rào cản ngôn ngữ. Dù có dành nhiều thời gian để học một ngôn ngữ dân tộc nào đó thì cũng không thể hoàn thành một công trình sưu tầm, nghiên cứu về dân tộc nếu không có người bản địa hỗ trợ. Bởi ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số rất phức tạp, mỗi ngôn ngữ lại có nhiều nhóm khác nhau, ở những địa phương khác nhau. Do vậy, người sưu tầm, nghiên cứu rất cần những người dân tộc có thể nói được tiếng địa phương, nói và viết giỏi tiếng Việt để hỗ trợ trong công tác điền dã, nghiên cứu, biên dịch, dịch thuật các sáng tác dân gian được sưu tầm. Những người làm tốt việc này chính là các SV dân tộc thiểu số. Thực tế cho thấy, có những sáng tác dân gian sưu tầm được rồi nhưng không thể biên dịch được vì thiếu người dịch thuật, như một số sử thi Jrai đã được sưu tầm. Do đó, nếu các SV người dân tộc hỗ trợ chắc chắn sẽ khắc phục được tình trạng này.

Như vậy, giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số có ý nghĩa rất lớn, nó giúp SV dân tộc thiểu số nhận thức sâu sắc về vốn giá trị văn hóa truyền thống, kích lệ tinh thần tự tôn dân tộc, thay đổi từ nhận thức đến hành động bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống dân tộc. Kết quả cho thấy, nhiều SV, trước đó là người nhút nhát, rụt rè, ít tham gia các hoạt động của nhà trường, sau khi được giáo dục giá trị văn hóa truyền thống trở thành những SV năng động trong các phong trào văn hóa, văn nghệ. Nhiều năm qua, tại Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai, đã có nhiều SV dân tộc thiểu số đạt những thành tích cao trong học tập. Nhiều em trong nhiều năm liền đạt số điểm cao, có năng lực, thành tích học tập tốt như những SV xuất sắc khác.

3. Kết luận

Để SV dân tộc thiểu số ý thức được việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, GV cần giáo dục cho các em vận dụng văn hóa truyền thống trong cuộc sống hiện tại, làm cho các em hiểu được sự cần thiết và lợi ích của giá trị văn hóa truyền thống trong cuộc sống hiện đại. Có như vậy, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống mới bền vững. Việc giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho SV dân tộc thiểu số không chỉ có GV đứng lớp mà còn sự tham gia của nhà trường và địa phương. Nhà trường phải có định hướng rõ ràng và kế hoạch cụ thể để SV dân tộc thiểu số thấy được sự quan tâm của nhà trường và xã hội đến việc chăm lo giữ gìn văn hóa truyền thống của các dân tộc, kết hợp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống với việc giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho SV dân tộc thiểu số nhằm đào tạo SV dân tộc thiểu số thành những con người toàn diện, vừa có

những kiến thức của cuộc sống hiện đại vừa mang những giá trị văn hóa truyền thống.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đỗ Huy (1993). *Sự chuyển đổi các giá trị trong văn hoá Việt Nam*. NXB Khoa học xã hội.
- [2] Hoàng Vinh (1996). *Một số vấn đề luận văn hóa thời kì đổi mới*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Trần Văn Giàu (1993). *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Võ Văn Thắng (2005). *Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong việc xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay*. Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [5] Nguyễn Tiến Dũng (2012). *Một phương án dạy từ Hán Việt cho học sinh dân tộc thiểu số*. Tạp chí Dạy và Học ngày nay, số 6, tr 71-75.
- [6] Hoàng Phê (1995). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển.
- [7] Ngô Đức Thịnh (chủ biên, 2010). *Những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [8] Võ Văn Thắng (2006). *Ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường đến việc xây dựng lối sống ở nước ta hiện nay*. Tạp chí Cộng sản, số 10, tr 47-50.
- [9] Đỗ Ngọc Hà (2002). *Định hướng giá trị của thanh niên, sinh viên hiện nay trước sự chuyển đổi về kinh tế, xã hội của đất nước*. Luận án tiến sĩ Tâm lí học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2019

Tạp chí Giáo dục ra 1 tháng 2 kì, đặt mua thuận tiện tại các bưu cục địa phương, (Mã số C192) hoặc đặt mua trực tiếp tại Tòa soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, Số 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2019**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 024.37345363; Fax: 024.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC